



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Số 10 | Tháng 10 Năm 2025

NỘI DUNG CHÍNH

CẬP NHẬT QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT MỚI NHẤT

1. Quy định mới về phòng, chống rửa tiền.
2. Quy định mới về hoạt động mua bán nợ của công ty quản lý nợ.

BÀI VIẾT

Việt Nam đẩy mạnh minh bạch hóa chủ sở hữu hưởng lợi: Từ luật đến thực tiễn.

GIẢI ĐÁP VƯỚNG MẮC

1. Chính sách thuế đối với hoạt động chuyển giao công nghệ.
2. Thuế suất thuế giá trị gia tăng của hàng hóa mua từ nội địa.
3. Chính sách thuế đối với việc xuất hàng bán vào kho ngoại quan.
4. Hoàn thuế giá trị gia tăng đối với dự án đầu tư trong trường hợp doanh nghiệp đã chuyển thành doanh nghiệp chế xuất.

ĐỌC BÁO GIÚP BẠN

1. Thủ tướng đồng ý nghị 9 ngày Tết Nguyên đán Bính Ngọ.
2. Bộ Công Thương đề xuất nhiều cơ chế gỡ khó cho các dự án năng lượng.

DANH MỤC VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

1. Quy định mới về phòng, chống rửa tiền

Vào ngày 15/9/2025, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư số 27/2025/TT-NHNN ("**Thông tư 27/2025**") hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền thay thế cho Thông tư số 09/2023/TT-NHNN ("**Thông tư 09/2023**"). Thông tư 27/2025 sẽ có hiệu lực từ ngày 01/11/2025 với nhiều điểm mới đáng chú ý mà các doanh nghiệp, đặc biệt là ngân hàng, tổ chức tín dụng phải nhanh chóng cập nhật để tuân thủ.

1.1 Phải thực hiện nhận biết khách hàng đối với giao dịch từ 400 triệu đồng trong một ngày

Điều 5.1(a) của Thông tư 27/2025 yêu cầu các đối tượng báo cáo phải thực hiện thu thập, cập nhật và xác minh thông tin nhận biết khách hàng đối với cả người không có tài khoản hoặc tài khoản đã không hoạt động từ 6 tháng trở lên nhưng thực hiện các giao dịch nộp, rút hoặc chuyển tiền có tổng giá trị từ 400 triệu đồng hoặc bằng ngoại tệ có giá trị tương đương trở lên trong một ngày. Tuy nhiên, yêu cầu này sẽ không áp dụng đối với giao dịch tất toán hoặc rút lãi tiết kiệm, trả nợ thẻ tín dụng, trả nợ khoản cấp tín dụng cho tổ chức tài chính, khoản thanh toán định kỳ hoặc theo kỳ hạn/thời điểm đã đăng ký với tổ chức tài chính, giao dịch rút lãi từ hoạt động đầu tư chứng khoán, đầu tư trái phiếu.

1.2 Các giao dịch có giá trị lớn, giao dịch đáng ngờ, giao dịch chuyển tiền điện tử phải báo cáo Cục Phòng, chống rửa tiền

Trước đây, Thông tư 09/2023 chỉ quy định cơ quan nhận báo cáo là "Cơ quan thực hiện chức năng, nhiệm vụ phòng, chống rửa tiền" mà không quy định rõ là cơ quan nào. Nay, Thông tư 27/2025 quy định rõ cơ quan có thẩm quyền nhận báo cáo về giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo, giao dịch đáng ngờ và giao dịch chuyển tiền điện tử là Cục Phòng, chống rửa tiền.

Như vậy, từ ngày 01/11/2025, Cục Phòng, chống rửa tiền là cơ quan duy nhất tiếp nhận báo cáo về các giao dịch nêu trên.

1.3 Rút ngắn thời hạn gửi quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền

Điều 5.10(b) của Thông tư 27/2025 đã rút ngắn thời hạn gửi quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền cho cơ quan có thẩm quyền xuống còn 10 ngày kể từ ngày ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền, thay vì 30 ngày như trước đây. Đồng thời quy định rõ, Cục Phòng, chống rửa tiền sẽ tiếp nhận quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền của các đối tượng báo cáo thuộc lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng; còn các đối tượng báo cáo khác sẽ do Bộ, ngành quản lý nhà nước theo lĩnh vực tiếp nhận.

1.4 Mang đá quý, công cụ chuyển nhượng từ 400 triệu đồng khi xuất, nhập cảnh phải khai báo hải quan

Theo Điều 11 của Thông tư 27/2025, cá nhân khi xuất cảnh, nhập cảnh mang theo kim khí quý (*trừ vàng*), đá quý hoặc công cụ chuyển nhượng có giá trị từ 400 triệu đồng trở lên phải thực hiện khai báo với cơ quan hải quan. Đồng thời, phải xuất trình được các hóa đơn, chứng từ hợp lệ để chứng minh nguồn gốc hợp pháp của tài sản.

2. Quy định mới về hoạt động mua bán nợ của công ty quản lý nợ

Vào ngày 30/9/2025, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư số 31/2025/TT-NHNN (“**Thông tư 31/2025**”) quy định về hoạt động của công ty con, công ty liên kết của tổ chức tín dụng (“**TCTD**”) trong lĩnh vực quản lý nợ và khai thác tài sản để thay thế cho Quyết định số 1390/2001/QĐ-NHNN. Thông tư 31/2025 sẽ có hiệu lực từ ngày 01/12/2025 với những nội dung đáng chú ý sau đây:

2.1 Mở rộng phạm vi áp dụng

Thay vì chỉ quy định về công ty quản lý nợ (“**CTQLN**”) trực thuộc ngân hàng thương mại như trước đây, Thông tư 31/2025 đã mở rộng phạm vi áp dụng cho cả công ty con, công ty liên kết của ngân hàng thương mại, công ty tài chính tổng hợp và công ty tài chính chuyên ngành (“**công ty quản lý nợ**”).

2.2 TCTD có nợ xấu từ 3% trở lên không được mua nợ qua công ty con quản lý nợ

Theo Điều 3.4(b) của Thông tư 31/2025, một trong những điều kiện để CTQLN là công ty con của TCTD được mua nợ là TCTD (bao gồm ngân hàng thương mại, công ty tài chính tổng hợp, công ty tài chính chuyên ngành) có CTQLN đó có tỷ lệ nợ xấu dưới 3% theo kỳ phân loại gần nhất của Ngân hàng Nhà nước trước thời điểm ký hợp đồng mua nợ, trừ trường hợp mua nợ theo phương án cơ cấu lại TCTD được kiểm soát đặc biệt và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Như vậy, với quy định trên thì TCTD có nợ xấu từ 3% trở lên sẽ không được mua nợ qua CTQLN là công ty con của TCTD.

2.3 Các giao dịch mua, bán nợ mà CTQLN được phép thực hiện

Theo quy định tại Điều 7 của Thông tư 31/2025, CTQLN được phép thực hiện mua, bán các khoản nợ phát sinh từ nghiệp vụ cho vay, khoản trả thay trong nghiệp vụ bảo lãnh, khoản phải thu từ hợp đồng cho thuê tài chính là khoản nợ quá hạn, khoản nợ xấu với các giao dịch sau:

(i) Mua nợ của chính TCTD có CTQLN đó theo phương án cơ cấu lại đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

(ii) Mua nợ của TCTD khác, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, trừ khoản nợ mà TCTD có CTQLN hoặc TCTD là công ty con của TCTD có CTQLN đã bán cho TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đó;

(iii) Mua nợ của CTQLN khác, trừ khoản nợ mà TCTD có CTQLN hoặc TCTD là công ty con của TCTD có CTQLN đã bán cho CTQLN khác đó; và

(iv) Bán nợ cho cá nhân, tổ chức khác, trừ trường hợp bán nợ cho công ty con khác của cùng TCTD có CTQLN.

Các giao dịch mua, bán nợ này phải được lập thành hợp đồng mua, bán nợ phù hợp với quy định của pháp luật, hợp đồng cấp tín dụng, hợp đồng bảo đảm (nếu có).

2.4 CTQLN là công ty con của TCTD không được kinh doanh bất động sản

Điều 8 của Thông tư 31/2025 không cho phép CTQLN là công ty con của TCTD được kinh doanh bất động sản, mà chỉ được mua tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu của Bên ủy quyền trong quá trình xử lý tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu để thu hồi nợ. Trong đó, tổng giá trị mua các tài sản bảo đảm không được vượt quá vốn điều lệ của CTQLN. Với tài sản bảo đảm là bất động sản, CTQLN phải bán hoặc chuyển nhượng trong vòng 5 năm kể từ ngày mua, nếu nắm giữ quá 5 năm, CTQLN sẽ không được mua thêm bất kỳ tài sản bảo đảm nào khác của khoản nợ xấu từ Bên ủy quyền.

GV Lawyers xin giới thiệu bài viết của Luật sư **Trần Minh Nguyệt** và Trợ lý Luật sư **Lê Thị Ngân** có tiêu đề: **“Việt Nam đẩy mạnh minh bạch hóa chủ sở hữu hưởng lợi: Từ luật đến thực tiễn”** được đăng trên Thời báo Kinh tế Sài Gòn, số 31-2025 (1.807) ngày 31/07/2025.

Việc chính thức đưa khái niệm và nghĩa vụ kê khai chủ sở hữu hưởng lợi (CSHHL) doanh nghiệp vào khuôn khổ pháp lý doanh nghiệp tạo ra bước ngoặt trong nỗ lực minh bạch hóa sở hữu doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp và phòng chống rửa tiền tại Việt Nam.

Vào ngày 1-7-2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17-6-2025 (Luật Doanh nghiệp 2025) và Nghị định số 168/2025/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp ngày 30-6-2025 (Nghị Định 168) chính thức có hiệu lực. Đây là lần đầu tiên quy định về “chủ sở hữu hưởng lợi” (CSHHL) được ghi nhận trong pháp luật doanh nghiệp Việt Nam – một bước tiến quan trọng hướng tới minh bạch hóa hoạt động doanh nghiệp, đặc biệt là thông tin các cá nhân thực sự điều hành và hưởng lợi của doanh nghiệp.

Động thái này không chỉ thể hiện nỗ lực của Việt Nam trong việc thực hiện các khuyến nghị của Lực lượng đặc nhiệm tài chính quốc tế (FATF) về phòng chống rửa tiền (trong đó bao gồm yêu cầu minh bạch thông tin về CSHHL của pháp nhân thương mại), mà còn là yếu

tố then chốt giúp đưa Việt Nam ra khỏi Danh sách giám sát tăng cường (Danh sách Xám)[1] và tránh nguy cơ bị xếp vào Danh sách các khu vực pháp lý rủi ro cao thuộc diện kêu gọi hành động (Danh sách Đen) của FATF.

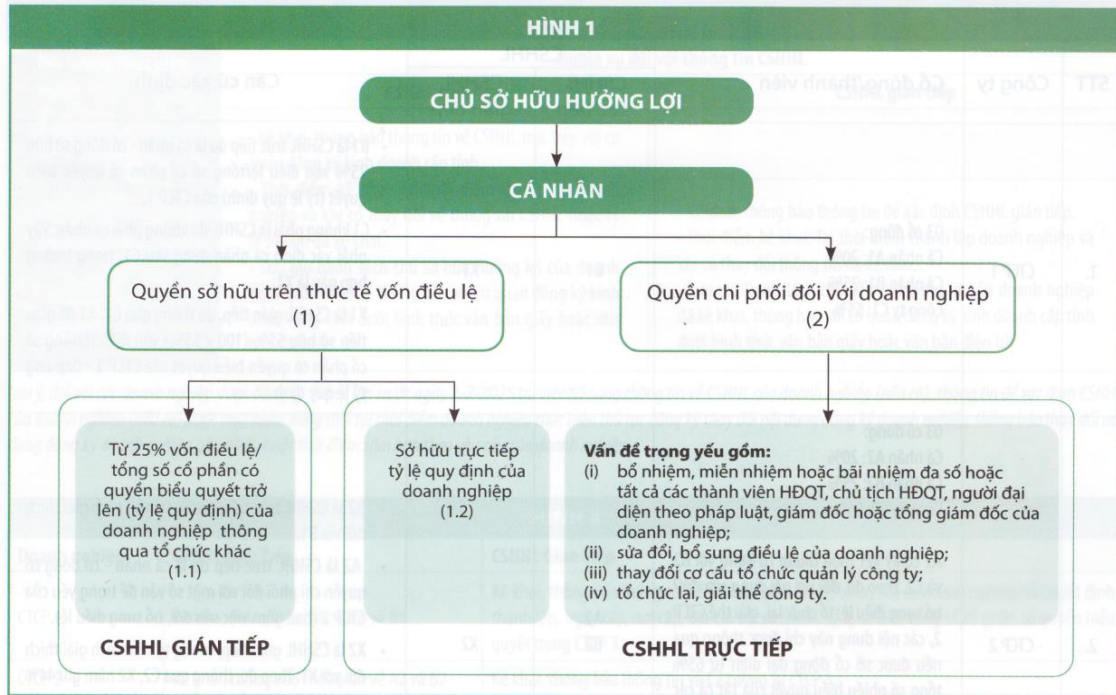
Việc Việt Nam bị liệt vào Danh sách Xám có thể gây ra những hệ lụy nghiêm trọng đối với nền kinh tế, đặc biệt là khu vực Các nhà đầu tư quốc tế thận trọng có khuynh hướng rút lui khỏi các thị trường bị giám sát, khiến dòng vốn FDI suy giảm rõ rệt. Còn các cá nhân và tổ chức tại những quốc gia thuộc Danh sách Xám sẽ chịu sự giám sát chặt chẽ hơn từ hệ thống ngân hàng toàn cầu. Nghiêm trọng hơn nếu bị đưa vào Danh sách Đen, các tổ chức tài chính trong nước sẽ bị cấm thành lập chi nhánh hoặc văn phòng đại diện tại nước ngoài.[2]

Xác định CSHHL của doanh nghiệp có tư cách pháp nhân

Tại Việt Nam, khái niệm CSHHL đã được sử dụng từ lâu trong lĩnh vực phòng, chống rửa tiền – Luật Phòng chống rửa tiền 2012 và Luật Phòng chống rửa tiền 2022 –

nhằm giúp các tổ chức tài chính xác minh thông tin nhận dạng khách hàng là tổ chức. Luật Doanh nghiệp 2025 hiện chỉ điều chỉnh về CSHHL của các doanh nghiệp có tư cách pháp nhân, tức bao gồm công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn và công ty hợp danh (không bao gồm công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán). Và về cơ bản, khái niệm CSHHL có sự tương thích với Luật phòng chống rửa tiền 2022.

Sơ đồ hình 1 nêu khái quát các đặc điểm, tiêu chí nhận diện và cách thức phân loại CSHHL theo pháp luật doanh nghiệp. Có thể thấy rằng, về mặt chủ thể, CSHHL phải là cá nhân. Đây là điểm nhất quan với Khuyến nghị 24 của FATF và thông lệ quốc tế, nhằm đảm bảo khả năng nhận diện rõ ràng người kiểm soát thực thể doanh nghiệp[3]. Nếu cho phép một “pháp nhân” được coi là CSHHL, cơ chế công bố sẽ không đạt được mục tiêu truy vết đến cá nhân cuối cùng, từ đó làm suy giảm hiệu quả của hệ thống giám sát và phòng, chống các hành vi rửa tiền, trốn thuế hoặc tài trợ khủng bố.



Về tiêu chí xác định CSHHL, một cá nhân được xem là CSHHL khi cá nhân đó: Tiêu chí (1): Có quyền sở hữu về vốn của doanh nghiệp trên thực tế; Hoặc Tiêu chí (2): Có quyền chi phối đối với doanh nghiệp đó. Trong đó, quyền sở hữu về vốn – Tiêu chí (1) – có thể được xác lập thông qua hình thức “sở hữu trực tiếp” – chính là các cá nhân được ghi nhận là thành viên hoặc cổ đông của doanh nghiệp và sở hữu tỷ lệ quy định trong doanh nghiệp đó, hoặc thông qua hình thức “sở hữu gián tiếp” – là các cá nhân sở hữu tỷ lệ quy định trong một doanh nghiệp nhưng thông qua tổ chức khác.

Về “tỷ lệ quy định” – từ 25% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của doanh nghiệp, đây

là ngưỡng được áp dụng rộng rãi tại nhiều quốc gia trên thế giới. Một số nước thậm chí còn áp dụng ngưỡng thấp hơn, chẳng hạn như Colombia, Philippines và Myanmar chọn mức từ 5% nhằm tăng cường kiểm soát đối với CSHHL. Đối với Việt Nam, tỷ lệ quy định thực chất đã được ghi nhận từ năm 2019, thông qua Nghị định 87/2019^[4] về phòng, chống rửa tiền và tiếp tục được kế thừa tại Nghị định 19/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống rửa tiền 2022.

Về hình thức “sở hữu gián tiếp” thông qua tổ chức khác (tổ chức), trong trường hợp này tổ chức sẽ được ghi nhận là thành viên/cổ đông của doanh nghiệp, còn cá nhân sẽ là thành viên/hoặc cổ đông của tổ chức đó.

Riêng với Tiêu chí (2) về quyền chi phối đối với doanh nghiệp, một cá nhân được xem là có quyền chi phối doanh nghiệp khi người đó có thể quyết định hoặc phủ quyết ít nhất một trong các vấn đề trọng yếu của doanh nghiệp, mặc dù cá nhân chỉ là thành viên hoặc cổ đông đó sở hữu tỷ lệ vốn góp hoặc cổ phần thiểu số – thấp hơn tỷ lệ quy định (xem sơ đồ hình 1).

Quyền chi phối này thường xuất hiện trong các “thỏa thuận cổ đông” hoặc “thỏa thuận thành viên”, theo đó, dù chỉ nắm giữ tỷ lệ vốn thiểu số, một số cổ đông hoặc thành viên vẫn có thể giữ vai trò quyết định đối với các vấn đề trọng yếu của doanh nghiệp, thông qua các điều khoản ràng buộc giữa các bên.

Cách thức phân loại CSHHL và tình huống minh họa

Cá nhân “sở hữu trực tiếp” tỷ lệ quy định theo Tiêu chí (1), hoặc có quyền chi phối doanh nghiệp theo Tiêu chí (2), được xếp vào nhóm CSHHL trực tiếp. Trong khi đó, cá nhân “sở hữu gián

tiếp” tỷ lệ quy định theo Tiêu chí (1) được xác định là CSHHL gián tiếp. Cách phân loại này giúp doanh nghiệp thuận tiện hơn trong việc xác định và thực hiện nghĩa vụ kê khai, thông báo thông tin CSHHL với cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh. Có thể hình dung cách xác định ai là

CSHHL trên thực tế của ba tình huống minh họa trong hình 2 liên quan đến CSHHL của công ty cổ phần (CTCP) và công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH), từ đó doanh nghiệp đối chiếu với nghĩa vụ kê khai tương ứng theo quy định pháp luật.

HÌNH 2					
STT	Công ty	Cổ đông/thành viên	CSHHL		Căn cứ xác định
			CSHHL trực tiếp	CSHHL gián tiếp	
1.	CTCP 1	03 cổ đông: Cá nhân A1: 20% Cá nhân B1: 25% Công ty C1: 55%	B1	X1	- B1 là CSHHL trực tiếp do là cá nhân - cổ đông sở hữu 25% vốn điều lệ/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (tỷ lệ quy định) của CTCP 1. - C1 không phải là CSHHL do không phải cá nhân. Vậy phải xác định cá nhân đứng sau C1, trong trường hợp này là X1. - X1 là CSHHL gián tiếp, do thông qua C1, X1 đã gián tiếp sở hữu 55% (100 x 55%) vốn điều lệ/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của CTCP 1 - đáp ứng tỷ lệ quy định.
2.	CTCP 2	03 cổ đông: Cá nhân A2: 20% Cá nhân B2: 25% Công ty C2: 55% A2 có ký kết thỏa thuận cổ đông với B2 và C2, theo đó, đối với nội dung sửa đổi/bổ sung điều lệ; tổ chức lại, giải thể CTCP 2, các nội dung này chỉ được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành và phải có phiếu biểu quyết đồng ý của A2. C2 là công ty TNHH có hai thành viên, bao gồm X2 và Y2, với tỷ lệ sở hữu vốn trong C2 lần lượt là 80% và 20%.	A2 B2	X2	- B2 là CSHHL trực tiếp, tương tự như cách giải thích đối với B1. - A2 là CSHHL trực tiếp do là cá nhân - cổ đông có quyền chi phối đối với một số vấn đề trọng yếu của CTCP 2 (bao gồm việc sửa đổi, bổ sung điều lệ). - X2 là CSHHL gián tiếp, tương tự như cách giải thích đối với X1. Theo đó, thông qua C2, X2 nắm giữ 44% (80x55%) vốn điều lệ/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của CTCP 2 - đáp ứng tỷ lệ quy định.
3.	Công ty TNHH 1	Công ty TNHH MTV có chủ sở hữu là công ty C3. (C3 là công ty TNHH MTV có chủ sở hữu là cá nhân X3).	Không có	X3	- C3 là chủ sở hữu duy nhất của công ty TNHH 1, nhưng không phải CSHHL do không phải là cá nhân. - X3 là CSHHL gián tiếp, tương tự như cách giải thích đối với X1. Theo đó, thông qua C3, X3 nắm giữ 100% vốn điều lệ/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty TNHH 1 - đáp ứng tỷ lệ quy định.

Các doanh nghiệp cần làm gì?

Về cơ bản, tùy theo hình thức của CSHHL mà doanh nghiệp sẽ có nghĩa vụ tương ứng[5]. Như đã nêu trong bảng hình 3, CTCP có thêm nghĩa vụ kê khai “thông tin

để xác định” CSHHL gián tiếp thay vì kê khai trực tiếp danh tính các cá nhân này. Đây là một điểm khá đặc thù trong hệ thống pháp luật Việt Nam so với thông lệ quốc tế, thể hiện qua hai điểm sau: Thứ nhất, thay vì yêu cầu doanh nghiệp phải

tự mình xác định và kê khai danh tính CSHHL gián tiếp, pháp luật doanh nghiệp hiện hành chỉ yêu cầu doanh nghiệp (là CTCP) kê khai “thông tin liên quan” đến CSHHL gián tiếp để giúp cơ quan nhà nước xác định các chủ thể này.

HÌNH 3		
Đối tượng thực hiện nghĩa vụ	Nghĩa vụ đối với thông tin CSHHL	
	CSHHL trực tiếp	CSHHL gián tiếp
Công ty TNHH	• Khai, thông báo thông tin về CSHHL trực tiếp với cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh. • Thời điểm kê khai: Tại thời điểm thành lập doanh nghiệp và khi có thay đổi về thông tin CSHHL hoặc tỷ lệ sở hữu đã kê khai. • Lưu giữ danh sách chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp đã kê khai, thông báo với cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử.	• Khai, thông báo thông tin để xác định CSHHL gián tiếp. • Thời điểm kê khai: Tại thời điểm thành lập doanh nghiệp và khi có thay đổi thông tin đã kê khai. • Lưu giữ Danh sách chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp đã kê khai, thông báo với cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử.
Công ty hợp danh		
CTCP		

Lưu ý, đối với các doanh nghiệp được đăng ký thành lập trước ngày 1-7-2025 thì việc bổ sung thông tin về CSHHL của doanh nghiệp (nếu có), thông tin để xác định CSHHL của doanh nghiệp (nếu có) được thực hiện: đồng thời tại thời điểm doanh nghiệp thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp gần nhất, hoặc thời điểm sớm hơn theo yêu cầu của doanh nghiệp.

Thông tin liên quan này chính là thông tin về các “cổ động là tổ chức” của CTCP khi các cổ động là tổ chức này sở hữu phần vốn đạt ngưỡng tỷ lệ quy định trong CTCP đó. Việc thu thập các thông tin về “cổ động là tổ chức” của một CTCP chính là nguồn dữ liệu đầu vào, giúp cho cơ quan nhà nước từng bước làm rõ danh tính các cá nhân đứng sau – chính là CSHHL gián tiếp của CTCP.

Thứ hai, nghĩa vụ kê khai thông tin để xác định CSHHL gián tiếp không áp dụng cho công ty TNHH hay công ty hợp danh, mà chỉ áp dụng với CTCP.

Điều này có thể xuất phát từ thực tế rằng hệ thống dữ liệu

đăng ký doanh nghiệp hiện nay chưa có cơ chế lưu trữ đầy đủ thông tin về tất cả các cổ động của CTCP – ngoại trừ cổ động sáng lập và cổ động là nhà đầu tư nước ngoài.^[6] Trong khi đó, hệ thống đã có sự quản lý đối với thông tin thành viên của công ty TNHH và thành viên hợp danh của công ty hợp danh, bao gồm cả thông tin tại thời điểm thành lập và các thay đổi trong suốt quá trình hoạt động.^[7]

Toàn bộ thông tin về cổ động của CTCP, mặt khác, lại chỉ được ghi nhận trong sổ đăng ký cổ động – là tài liệu do tự CTCP quản lý và lưu trữ,^[8] kể từ khi thành lập cho đến từng lần thay đổi. Các thông tin này sẽ không

được cập nhật tại cơ quan đăng ký kinh doanh (ngoại trừ thông tin về cổ động sáng lập và cổ động là nhà đầu tư nước ngoài).

Việc thu hẹp phạm vi đối tượng và loại thông tin cần kê khai liên quan đến CSHHL gián tiếp tại giai đoạn đầu này thể hiện bước điều chỉnh hợp lý của nhà làm luật, nhằm cân bằng giữa yêu cầu minh bạch và khả năng thực thi trên thực tế của doanh nghiệp.

Như vậy, trên cơ sở các quy định nêu trên, công ty CTCP 1, CTCP 2 và công ty TNHH 1 trong các tình huống minh họa sẽ phải thực hiện các nghĩa vụ kê khai như trong bảng hình 4.

HÌNH 4		
Doanh nghiệp	CSHHL Trực Tiếp	CSHHL Gián Tiếp
CTCP 1	Kê khai, thông báo thông tin về B1	Kê khai, thông báo thông tin về C1, bao gồm tên tổ chức, mã số doanh nghiệp/số quyết định thành lập, ngày cấp, nơi cấp, địa chỉ trụ sở chính, tỷ lệ sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong CTCP 1.
CTCP 2	Kê khai, thông báo thông tin về A2 và B2	Kê khai, thông báo thông tin về C2 tương tự CTCP 1.
Công ty TNHH 1		

Thách thức từ thỏa thuận đứng tên hộ CSHHL

Dù pháp luật đã có những bước tiến, “thỏa thuận đứng tên hộ” – một hình thức đầu tư “núp bóng” – vẫn là thách thức lớn trong việc xác định CSHHL thực sự. Theo đó, một cá nhân hoặc tổ chức trong nước sẽ đứng tên thành lập doanh nghiệp và được ghi nhận là cổ đông hoặc thành viên góp vốn, nhưng toàn bộ quyền kiểm soát, hưởng lợi và đưa ra quyết định thực chất lại thuộc về nhà đầu tư nước ngoài.

Như vậy, ngay cả khi kê khai thành viên, cổ đông của các công ty để xác định CSHHL, CSHHL thực sự – những nhà đầu tư núp bóng vẫn sẽ ở đó – chưa được bộc lộ và chưa có cách thức kiểm soát cụ thể. Đây là một vấn đề phức tạp của thị trường, gắn liền với quyền sở hữu tài sản và cấu trúc đầu tư đa tầng, vốn chưa thuộc phạm vi điều chỉnh

trực tiếp của pháp luật doanh nghiệp. Do đó, trong thời gian trước mắt, các quy định của luật doanh nghiệp chỉ dừng lại ở mức kê khai thông tin cơ bản, nhằm bảo đảm bước đầu tuân thủ các cam kết quốc tế.

Tóm lại, để đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định mới và tránh những rủi ro pháp lý không đáng có, các doanh nghiệp nên chủ động rà soát cơ cấu tổ chức, xác định rõ CSHHL và cập nhật thông tin kịp thời với cơ quan đăng ký kinh doanh. Việc kê khai là tiền đề để từng bước xây dựng một hệ thống dữ liệu giám sát chặt chẽ và đồng bộ hơn của các cơ quan nhà nước trong tương lai gần, góp phần nâng cao uy tín của môi trường đầu tư của Việt Nam trên trường quốc tế.

[1] Việt Nam hiện thuộc Danh sách Xám của FATF: [https://www.fatf-gafi.org/en/publications/High-risk-and-other-monitored-](https://www.fatf-gafi.org/en/publications/High-risk-and-other-monitored-jurisdictions/increased-monitoring-june-2025.html)

[jurisdictions/increased-monitoring-june-2025.html](https://www.fatf-gafi.org/en/publications/High-risk-and-other-monitored-jurisdictions/increased-monitoring-june-2025.html)

[2] Mục I.2.4 của dự thảo Tờ trình Đề nghị xây dựng Luật Doanh nghiệp (sửa đổi)

<https://vibonline.com.vn/wp-content/uploads/2025/01/2.-Du-thao-To-trinh.pdf>

[3] <https://www.fatf-gafi.org/content/dam/fatf-gafi/recommendations/February%202025%20FATF%20Recommendations.pdf>

[4] Theo Điều 1.3 của Nghị Định 87/2019, “Cá nhân có quyền chi phối pháp nhân: Cá nhân nắm giữ trực tiếp hoặc gián tiếp từ 25% trở lên vốn điều lệ của pháp nhân đó; chủ doanh nghiệp tư nhân; cá nhân khác thực tế chi phối, kiểm soát pháp nhân đó”

[5] Điều 18, điều 19 và điều 52 của Nghị định 168

[6] Điều 22.3 của Luật Doanh nghiệp 2020, điều 51 của Nghị định 168

[7] Điều 21.3 và điều 28.3 của Luật Doanh nghiệp 2020, điều 42, điều 44 và điều 45 của Nghị định 168

[8] Điều 122 của Luật Doanh nghiệp 2020

1. Chính sách thuế đối với hoạt động chuyển giao công nghệ

Trường hợp 1 công ty ở nước ngoài thực hiện chuyển giao công nghệ (không kèm thiết bị, máy móc bản dịch vụ khác như nhân công hướng dẫn và huấn luyện) cho Công ty thì thu nhập từ việc thực hiện hợp đồng thuộc đối tượng chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Điều 7.3 của Thông tư số 103/2014/TT-BTC. Công ty có trách nhiệm khấu trừ, kê khai, nộp thay thuế nhà thầu cho nhà thầu nước ngoài theo quy định tại Điều 4.2 của Thông tư số 103/2014/TT-BTC. Về thủ tục hồ sơ miễn thuế, giảm thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần, Công ty thực hiện theo quy định tại Điều 62 của Thông tư số 80/2021/TT-BTC

Thuế tỉnh Đồng Nai trả lời vướng mắc của Công ty TNHH VN Center Power Tech tại Công văn số 3867/DNO-QLDN1 ngày 26/9/2025.

2. Thuế suất thuế giá trị gia tăng của hàng hóa mua từ nội địa

Trường hợp Công ty là doanh nghiệp chế xuất có ký kết hợp đồng với công ty nội địa Việt Nam để công ty nội địa cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho Công ty như: thiết bị văn phòng, hóa chất, dịch vụ tư vấn... là hàng hóa, dịch vụ cung cấp trực tiếp cho Công ty, được tiêu dùng tại Công ty, phục vụ cho hoạt động sản xuất xuất khẩu của Công ty, không phục vụ cho hoạt động khác không phải hoạt động sản xuất xuất khẩu, không phải dịch vụ quy định tại Điều 17.4 của Nghị định số 181/2025/NĐ-CP và đáp ứng điều kiện tại Điều 18 của Nghị định số 181/2025/NĐ-CP thì được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%.

Thuế tỉnh Đồng Nai trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Silicon Carbide Việt Nam tại

Công văn số 4012/DNO-QLDN1 ngày 01/10/2025.

3. Chính sách thuế đối với việc xuất hàng bán vào kho ngoại quan

Trường hợp từ tháng 10/2024 đến tháng 6/2025, Công ty bán hàng cho thương nhân nước ngoài có hiện diện tại Việt Nam và được chỉ định giao hàng cho bên thứ ba là doanh nghiệp Việt nam thông qua kho ngoại quan không đáp ứng được điều kiện hàng hóa xuất khẩu bán cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam nên không thuộc trường hợp hàng hóa xuất khẩu áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% theo quy định tại Điều 9.1 của Thông tư số 219/2013/TT-BTC

Thuế tỉnh Đồng Nai trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Hansol Electronics Vietnam Hochiminhcity tại Công văn số 4421/DNO-QLDN1 ngày 08/10/2025.

4. Hoàn thuế giá trị gia tăng đối với dự án đầu tư trong trường hợp doanh nghiệp đã chuyển thành doanh nghiệp chế xuất

Về nguyên tắc, doanh nghiệp chế xuất chỉ có hoạt động xuất khẩu không phải là người nộp thuế GTGT, trường hợp doanh nghiệp đã chuyển thành doanh nghiệp chế xuất thì dự án đầu tư của doanh nghiệp không thuộc trường hợp được hoàn thuế GTGT nên số thuế GTGT của hàng hóa dịch vụ mua vào phục vụ cho giai đoạn đầu tư phát sinh trước thời điểm doanh nghiệp chuyển thành doanh nghiệp chế xuất không được hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư theo quy định tại Điều 30.1, 37.1 và 39.1 của Nghị định số 181/2025/NĐ-CP.

Thuế tỉnh Hưng Yên trả lời vướng mắc của Công ty TNHH công nghiệp Be Bright tại Công văn số 2804/HYE-QLDN3 ngày 30/9/2025.

1. Thủ tướng đồng ý nghỉ 9 ngày Tết Nguyên đán Bính Ngọ

Văn phòng Chính phủ vừa có văn bản truyền đạt ý kiến của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính về việc nghỉ Tết Âm lịch, nghỉ lễ Quốc khánh năm 2026. Theo đó, Thủ tướng đồng ý với đề xuất của Bộ Nội vụ về phương án nghỉ Tết Âm lịch 9 ngày, từ ngày 14/2/2026 (tức 27 tháng Chạp, năm Ất Tỵ) đến hết ngày 22/2/2026 (tức mùng 6 tháng Giêng, năm Bính Ngọ).

Tháng 2/2026						
Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật
						1 _{14/12}
2 ₁₅	3 ₁₆	4 ₁₇	5 ₁₈	6 ₁₉	7 ₂₀	8 ₂₁
9 ₂₂	10 ₂₃	11 ₂₄	12 ₂₅	13 ₂₆	14 ₂₇	15 ₂₈
16 ₂₉	17 _{1/1}	18 ₂	19 ₃	20 ₄	21 ₅	22 ₆
23 ₇	24 ₈	25 ₉	26 ₁₀	27 ₁₁	28 ₁₂	

Như vậy kỳ nghỉ Tết Bính Ngọ kéo dài 9 ngày liên tục, gồm 5 ngày nghỉ Tết theo quy định của Bộ luật Lao động và 4 ngày nghỉ cuối tuần.

Thủ tướng cũng đồng ý với phương án nghỉ lễ Quốc khánh năm 2026 trong 5 ngày, từ ngày 29/8/2026 đến hết ngày 2/9/2026 dương lịch.

Thủ tướng yêu cầu Bộ trưởng Bộ Nội vụ thông báo cho các cơ quan hành chính, sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị

- xã hội và doanh nghiệp, người lao động theo quy định.

Theo tienphong.vn

2. Bộ Công Thương đề xuất nhiều cơ chế gỡ khó cho các dự án năng lượng

Bộ Công Thương vừa có văn bản trình Bộ Tư pháp đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về các cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026-2030.

Về đầu tư xây dựng dự án điện lực, Bộ đề xuất các dự án và công trình điện lực đã có trong quy hoạch phát triển điện lực quốc gia sẽ không phải làm thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư. Quyết định phê duyệt dự án đầu tư sẽ là căn cứ để giao hoặc cho thuê đất, mặt nước, chuyển mục đích sử dụng đất, rừng phục vụ dự án.

Đối với các dự án lưới điện truyền tải, Thủ tướng sẽ quyết định giao cho doanh nghiệp 100% vốn nhà nước (hoặc doanh nghiệp do đơn vị này sở hữu toàn bộ vốn) làm chủ đầu tư.

Bên cạnh đó, Bộ Công Thương đề xuất thêm cơ chế ưu đãi cho các dự án BOT điện. Đồng thời, xây dựng cơ chế đặc thù cho các dự án nhiệt điện khí LNG nhập khẩu, tập trung vào sản lượng điện tối thiểu dài hạn và thời gian áp dụng. Ngoài ra, doanh nghiệp tư nhân cũng dự kiến được nghiên cứu, phát triển điện hạt nhân mô đun nhỏ.

Theo dantri.com.vn

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
CHÍNH PHỦ			
1	Nghị định số 261/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và Nghị định số 192/2025/NĐ-CP phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết số 201/2025/QH15 của Quốc hội thí điểm về cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội.	10/10/2025	10/10/2025
2	Nghị định số 259/2025/NĐ-CP về kiểm soát thương mại chiến lược.	10/10/2025	10/10/2025
3	Nghị định số 257/2025/NĐ-CP quy định chi tiết về việc thực hiện dự án áp dụng loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao.	08/10/2025	08/10/2025
4	Nghị định số 254/2025/NĐ-CP quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.	26/9/2025	26/9/2025
5	Nghị định số 248/2025/NĐ-CP quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn Nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp Nhà nước.	15/9/2025	15/9/2025
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ			
1	Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg về việc ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.	29/9/2025	15/11/2025
BỘ TÀI CHÍNH			
1	Thông tư số 94/2025/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 80/2021/TT-BTC hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế và sửa đổi, bổ sung một số mẫu biểu của Thông tư số 40/2021/TT-BTC hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.	14/10/2025	14/10/2025
BỘ NỘI VỤ			
1	Thông tư số 19/2025/TT-BNV quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ kiểm định máy móc, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.	08/10/2025	01/12/2025
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ			
1	Thông tư số 19/2025/TT-BKHCN quy định kiểm toán kỹ thuật đối với chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy.	06/10/2025	01/01/2026
NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM			
1	Thông tư số 31/2025/TT-NHNN quy định về hoạt động của công ty con, công ty liên kết của tổ chức tín dụng trong lĩnh vực quản lý nợ và khai thác tài sản	30/9/2025	01/12/2025
2	Thông tư số 30/2025/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 15/2024/TT-NHNN quy định về cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt	30/9/2025	18/11/2025
3	Thông tư số 27/2025/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền	15/9/2025	01/11/2025



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS

LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI

info@gvlawyers.com.vn

Văn phòng Hồ Chí Minh

Tầng 8, Tòa nhà Centec,
72-74 Nguyễn Thị Minh Khai,
Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh,
Việt Nam, Tel: +84 (28) 3622 3555

Văn phòng Hà Nội

Tầng 10A, Tòa nhà CDC,
25 Lê Đại Hành,
Phường Hai Bà Trưng, Hà Nội,
Việt Nam, Tel: +84 (24) 3208 3555

Nội dung của Bản tin này không phải là tư vấn pháp lý và cũng không thể hiện ý kiến của chúng tôi hoặc của bất cứ luật sư hay chuyên gia tư vấn nào của chúng tôi. Bản tin này cung cấp các thông tin chung và những thông tin này có thể chưa đầy đủ hoặc chưa được cập nhật kịp thời tại thời điểm được đọc. Nội dung này cũng không nhằm sử dụng như phần hỗ trợ thêm cho các ý kiến tư vấn và quan điểm pháp lý của chúng tôi. Vui lòng tìm kiếm các ý kiến tư vấn pháp lý hoặc tư vấn chuyên nghiệp khác phù hợp với những vấn đề mà bạn gặp phải. Chúng tôi, GV Lawyers, tuyên bố rõ ràng là sẽ không chịu trách nhiệm về những hành động hoặc không hành động dựa trên bất kỳ hoặc toàn bộ nội dung của Bản tin này.